

Sự can dự của Nhật Bản vào vấn đề Biển Đông từ năm 2016 đến năm 2023 và một số vấn đề đặt ra cho Việt Nam

Trần Bách Hiếu*, Đinh Trần Yên Nhi**

Tóm tắt: Nhật Bản không phải là một bên trong tranh chấp Biển Đông song lại có lợi ích chiến lược tại vùng biển này. Trong bối cảnh Trung Quốc đẩy mạnh việc triển khai các hoạt động trên thực địa, Chính phủ Nhật Bản trong những năm gần đây đã tăng cường thực thi chính sách can dự vào Biển Đông. Để triển khai chính sách của mình, Nhật Bản đã hợp tác với các đồng minh và đối tác trong khu vực trên các phương diện ngoại giao – pháp lý, tăng cường hiện diện quân sự tại Biển Đông, hỗ trợ năng lực chấp pháp cho các quốc gia ven biển ở Đông Nam Á. Bằng phương pháp phân tích chính sách, lịch sử, logic, thống kê, bài nghiên cứu này sẽ làm rõ sự can dự của Nhật Bản vào vấn đề Biển Đông từ năm 2016 đến năm 2023 và đánh giá tác động đối với tình hình khu vực. Đồng thời, bài viết này cũng đặt ra một số vấn đề đối với Việt Nam như hợp tác khoa học - công nghệ với Nhật Bản, duy trì chính sách trung lập, làm chủ được công nghệ sản xuất các thiết bị quân sự thiết yếu, v.v..

Từ khoá: Biển Đông; tranh chấp chủ quyền; Nhật Bản; chính sách đối ngoại; Việt Nam.

Ngày nhận 10/01/2024; ngày chỉnh sửa 04/3/2024; ngày chấp nhận đăng 30/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.33100/tckhxnvn10.3.TranBachHieu-DinhTranYenNhi>

1. Mở đầu

Biển Đông là nơi chứa đựng nguồn tài nguyên thiên nhiên quan trọng cho đời sống và sự phát triển kinh tế của các quốc gia bao quanh, đồng thời là nơi tập trung của các tuyến hàng hải quốc tế quan trọng trên thế giới. Chính vì vậy, vấn đề tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông không chỉ gây lo ngại sâu sắc cho các quốc gia trong khu vực, mà còn lôi kéo nhiều bên có lợi ích, trong đó có Nhật Bản, can dự vào vùng biển này. Từ quan điểm của Nhật Bản, vấn đề Biển Đông có liên quan tới lợi ích quốc gia và có tác động đến các tranh chấp chủ quyền với Trung Quốc trên Biển Hoa Đông. Từ năm

2016 đến năm 2023, Nhật Bản đã tăng cường can dự vào Biển Đông trên các khía cạnh từ ngoại giao – pháp lý, quân sự, đến an ninh - quốc phòng.

Đề cập sự can dự của Nhật Bản tại Biển Đông, đã có nhiều sách, công trình nghiên cứu, bài viết trong các tạp chí nghiên cứu khoa học bàn luận về vấn đề này. Một trong những nghiên cứu tiêu biểu được thực hiện trước những năm 2000 có thể kể đến “Japan and the Spratlys Dispute: Aspirations and Limitations” (Nhật Bản và tranh chấp quần đảo Trường Sa: Khát vọng và hạn chế) của học giả Lam (1996). Tác giả đã đi sâu vào phân tích các lợi ích lịch sử, chính trị và kinh tế của Nhật Bản ở Biển Đông để làm cơ sở cho chính sách của Nhật Bản tại vùng biển này. Tuy nhiên, tác giả lập luận rằng chính sách Biển Đông của Nhật Bản chỉ giới

* Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, ĐHQG Hà Nội; email: bachhieu2020@gmail.com

** Học viện Ngoại giao Việt Nam.

hạn ở các tuyên bố ngoại giao và hỗ trợ tài chính dành cho các quốc gia có yêu sách và do đó Nhật Bản chưa thể đóng một vai trò tích cực trong tranh chấp ở Biển Đông.

Tuy nhiên, bước sang thế kỷ XXI, vấn đề tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông trở nên ngày càng căng thẳng khi Trung Quốc tăng cường các hoạt động chấp pháp, bắt giữ ngư dân các nước láng giềng, quân sự hoá các thực thể tại các khu vực tranh chấp trên Biển Đông (Linh Pham 2020). Trong bối cảnh đó, cách tiếp cận của Nhật Bản đối với vấn đề Biển Đông đã trở nên chủ động và đa chiều hơn so với thái độ do dự trong những năm 1990. Chính phủ Nhật Bản đã tích cực đưa vấn đề Biển Đông vào chương trình nghị sự của các diễn đàn đa phương và tăng cường hợp tác song phương với các bên tranh chấp trong ASEAN, đặc biệt là Philippines và Việt Nam nhằm kiểm soát các hành động của Trung Quốc (Tomotaka 2014). Lý giải cho sự can dự mạnh mẽ hơn của Nhật Bản vào vấn đề Biển Đông, nghiên cứu “Japan in the South China Sea: Restricted yet Strategic?” (Nhật Bản ở Biển Đông: Hạn chế nhưng mang tính chiến lược?) của tác giả Archangela và cộng sự (2022) đã dựa trên lý thuyết cân bằng mối đe dọa của chủ nghĩa tân hiện thực để kết luận rằng: mối đe dọa từ Trung Quốc chính là nguyên nhân để Nhật Bản tăng cường can dự vào Biển Đông thông qua liên minh quân sự với Mỹ và hợp tác với các nước ASEAN. Một số nghiên cứu khác được thực hiện bởi các học giả quốc tế về sự can dự của Nhật Bản vào vấn đề Biển Đông còn có “South China Sea perspectives: Japan” (Quan điểm của Nhật Bản tại Biển Đông) của học giả David (2022); “Japan’s Policy towards the South China Sea – Applying “Proactive Peace Diplomacy”?” (Chính sách của Nhật Bản đối với Biển Đông – Áp dụng “Ngoại giao hòa bình chủ động”?) của tác giả Reinhard (2016).

Tại Việt Nam, nghiên cứu “Chính sách của Nhật Bản đối với Biển Đông: Tác động và triển vọng hợp tác cho Việt Nam” của tác giả Nguyễn Thái Giang (2018) là một trong số ít những nghiên cứu bàn luận về chính sách Biển Đông của Nhật Bản đề từ đó đánh giá tác động đối với Việt Nam. Nghiên cứu chỉ ra sự can dự của Nhật Bản vào Biển Đông sẽ mang lại lợi ích cho Việt Nam trong việc ngăn chặn các hành động của Trung Quốc và hỗ trợ Việt Nam nâng cao năng lực trên biển. Ngoài ra, nghiên cứu “Quan điểm của Nhật Bản tại Biển Đông và hàm ý đối với chiến lược của Trung Quốc” của học giả Nguyễn Thanh Minh (2017) cũng đã phân tích những biện pháp can dự của Nhật Bản vào khu vực Biển Đông và đánh giá tác động đối với Trung Quốc. Vậy Việt Nam cần làm gì để bảo vệ tốt nhất chủ quyền và lợi ích quốc gia của mình trước tác động của những nhân tố bên ngoài khu vực? Đây là khía cạnh mà hai nghiên cứu trên chưa nhắc tới.

Cho đến năm 2023, Nhật Bản vẫn chưa công bố bất kỳ văn bản chính thức nào về chiến lược hoặc chính sách của Nhật Bản tại Biển Đông. Chính phủ Nhật Bản chỉ cung cấp lập trường chung của Nhật Bản đối với tất cả các vùng biển trên toàn cầu thông qua Chiến lược an ninh quốc gia vào năm 2013 và năm 2022. Bên cạnh đó, vẫn chưa có nhiều nghiên cứu đánh giá một cách toàn diện các tác động đối với an ninh khu vực từ sự can dự của Nhật Bản vào vấn đề Biển Đông để từ đó có những kiến nghị phù hợp cho Việt Nam trong bối cảnh hiện nay. Do đó, mục tiêu của bài nghiên cứu này là chỉ ra sự can dự của Nhật Bản vào vấn đề Biển Đông từ năm 2016 đến năm 2023 trên các phương diện ngoại giao – pháp lý, hiện diện quân sự và hợp tác an ninh - quốc phòng trên cơ sở đánh giá những nguyên nhân, mục tiêu và phương thức can dự của Nhật Bản vào vấn đề Biển Đông. Cuối cùng,

ngghiên cứu sẽ đánh giá các tác động thuận - nghịch của sự can dự này và đề xuất một số biện pháp để Việt Nam có thể bảo vệ tốt nhất lợi ích quốc gia trong bối cảnh Nhật Bản tăng cường hiện diện trong khu vực. Để đạt được mục tiêu này, các tác giả bài viết sử dụng phương pháp phân tích chính sách, lịch sử, logic, thống kê, thông qua hoạt động nghiên cứu tài liệu là các công trình của các học giả Nhật Bản và quốc tế, chiến lược an ninh quốc gia của Nhật Bản, các tuyên bố chung được công bố sau các chuyến viếng thăm, phát biểu chính thức của lãnh đạo cấp cao Nhật Bản và dữ liệu trực tuyến từ các tổ chức và các cơ quan có uy tín.

2. Nguyên nhân của sự can dự

Về mặt kinh tế, Biển Đông là tuyến đường biển vận tải hàng hóa quan trọng bậc nhất đối với Nhật Bản. Hơn 80% nguồn cung dầu mỏ, khoảng 42% hàng hóa và 70% lưu lượng giao thương của Nhật Bản đều đi qua Biển Đông (Center for Strategic and International Studies 2016; Céline 2013: 7). Theo một báo cáo trên trang *Asia-Pacific Journal*, nếu tuyến hàng hải ở Biển Đông bị cản trở, các tàu thuyền của Nhật Bản sẽ phải chuyển sang một lộ trình khác, tiêu tốn thêm khoảng 600 triệu đô la mỗi năm cho chi phí vận tải (Peter 2016: 3). Do đó, bất cứ sự bất ổn định nào tại Biển Đông đều có thể tác động đến sự ổn định và phát triển kinh tế của Nhật Bản.

Về mặt an ninh, các nhà lãnh đạo Nhật Bản từ lâu đã coi Biển Đông là “mối quan ngại an ninh quốc gia” của Nhật Bản (Lam 1996: 7). Biển Đông là khu vực qua lại quan trọng của các lực lượng hải quân, tập trận quân sự của Nhật Bản với các đối tác và là nơi kiểm soát và theo dõi các hoạt động quân sự và hoạt động của các tàu ngầm hạt nhân trang bị tên lửa đạn đạo của Trung Quốc tại Biển Đông (Tesuo 2011). Không

chỉ vậy, Biển Đông và Biển Hoa Đông được Nhật Bản coi là có liên kết với nhau, theo đó, bất kỳ sự gián đoạn nào tại vùng biển này sẽ ảnh hưởng tới biển kia (Archangela và cộng sự 2022: 487). Nhật Bản cũng e ngại rằng nếu như Trung Quốc thành công trong việc khẳng định các yêu sách của mình tại Biển Đông, Trung Quốc có thể sẽ áp dụng mô hình đó vào tranh chấp Biển Hoa Đông với Nhật Bản (Nehginpao 2020: 98). Như vậy, để bảo vệ lợi ích của mình tại Biển Hoa Đông, Nhật Bản đã can dự vào vấn đề tranh chấp ở Biển Đông nhằm làm phân tán sự chú ý và nguồn lực của Trung Quốc đối với tranh chấp ở Biển Hoa Đông (Vũ Đức Cường 2022: 55).

Về mặt chính trị, việc Nhật Bản can dự vào vấn đề Biển Đông còn nhằm mục tiêu mở rộng sự hiện diện và củng cố vị thế, ảnh hưởng của mình tại khu vực Đông Nam Á - địa bàn quan trọng hàng đầu trong chính sách đối ngoại của nước này. Điều này không chỉ thể hiện qua việc tăng cường can thiệp vào các vấn đề an ninh khu vực, trong đó có vấn đề Biển Đông, mà còn qua đó thể hiện nỗ lực của Nhật Bản trong việc xây dựng hình ảnh của một nước lớn có trách nhiệm, đóng góp tích cực vào sự ổn định và phát triển chung của khu vực thông qua các hoạt động kinh tế. Ngoài ra, lợi ích chính trị của Nhật Bản đối với Mỹ - đồng minh số một của Nhật Bản tại châu Á - Thái Bình Dương cũng không kém phần quan trọng so với các lợi ích về kinh tế và an ninh của Nhật Bản ở Biển Đông. Học giả Christopher đã lập luận, Mỹ vẫn là cường quốc duy nhất có khả năng đối mặt với việc Trung Quốc sử dụng vũ lực trong khu vực và là cường quốc duy nhất có thể bảo vệ nguyên trạng ở Biển Đông (Christopher 2018: 92). Mỹ đã nhiều lần cam kết sẽ áp dụng Điều V của Hiệp ước Đồng minh giữa hai nước đối với quần đảo Senkaku (Điếu Ngư) mà Nhật Bản đang có

tranh chấp với Trung Quốc. Do đó, Nhật Bản cũng cần ủng hộ Mỹ đối với các hoạt động của nước này ở khu vực Biển Đông để có thể duy trì dự hỗ trợ của Mỹ dành cho Nhật Bản tại Biển Hoa Đông.

3. Mục tiêu và phương thức can dự

Thứ nhất, chính quyền Nhật Bản muốn bảo đảm cho các tuyến đường hải ở Biển Đông cũng như môi trường an ninh ở Đông Á được ổn định, không bị đe dọa bởi các cuộc xung đột lãnh thổ, duy trì thượng tôn pháp luật trên biển, tự do hàng hải và ổn định ở khu vực Đông Nam Á (National Security Strategy of Japan 2022: 8). Để đạt được mục tiêu này, Nhật Bản đã cố gắng thúc đẩy quốc tế hoá vấn đề Biển Đông bằng cách đưa vấn đề tranh chấp chủ quyền tại vùng biển này vào chương trình nghị sự của các cuộc gặp ở cấp độ song phương lẫn các diễn đàn quốc tế đa phương. Trong các chuyến thăm chính thức của lãnh đạo Nhật Bản đến các nước ASEAN, đặc biệt là các nước có liên quan đến tranh chấp như Việt Nam, Indonesia, Philippines và các nước có chung lợi ích trên Biển Đông như Mỹ, Australia, Ấn Độ, các bên luôn thảo luận về các vấn đề tự do hàng hải, hàng không cũng như tình hình an ninh trên Biển Đông. Tại các diễn đàn quốc tế, Nhật Bản đã kêu gọi các bên tôn trọng quyền tự do hàng hải, hàng không tại Biển Đông, lên án Trung Quốc quân sự hoá các đảo tại Trường Sa, ủng hộ các nước ASEAN trong quá trình đàm phán Bộ quy tắc ứng xử tại Biển Đông (COC) với Trung Quốc.

Thứ hai, Nhật Bản còn đặt ra mục tiêu kiềm chế sự quyết đoán ngày càng tăng của Trung Quốc ở Biển Đông và Biển Hoa Đông. Trong Chiến lược An ninh quốc gia năm 2022, Nhật Bản cho rằng sự trỗi dậy của Trung Quốc là “thách thức chiến lược

lớn nhất” đối với an ninh Nhật Bản và trật tự quốc tế (National Security Strategy of Japan 2022: 9). Nhật Bản coi việc Trung Quốc kiểm soát được Biển Đông sẽ gây ra tình thế bất lợi cho Nhật Bản trong tranh chấp chủ quyền quần đảo Senkaku. Do đó, mục đích chiến lược của Nhật Bản là hình thành thể phối hợp tác chiến hai cánh Biển Đông và Biển Hoa Đông (Nguyễn Thanh Minh 2017: 123). Để thực hiện mục tiêu này, Nhật Bản đã đầu tư vào các dự án hỗ trợ phát triển, an ninh hàng hải và xây dựng các sáng kiến hợp tác quốc phòng với các nước trong khu vực Đông Nam Á. Nhật Bản cũng đã từng bước thực hiện những thay đổi trong chính sách ngoại giao và quốc phòng của mình, đặc biệt là thúc đẩy điều chỉnh Hiến pháp hòa bình và nói lỏng các quy định nghiêm ngặt về chuyển giao thiết bị quốc phòng cho các quốc gia đối tác trong khu vực Đông Nam Á. Qua đó, Nhật Bản muốn chứng minh rằng Nhật Bản sẽ không để cho Biển Đông biến thành “ao nhà” của Trung Quốc (Ralph 2018). Việc Nhật Bản lên tiếng phê phán các hành động của Trung Quốc tại Biển Đông cũng là cách thức để Nhật Bản nhận được sự quan tâm và ủng hộ của cộng đồng quốc tế và ASEAN khi Trung Quốc tiến hành các hành vi phi pháp tại Biển Hoa Đông (Nguyễn Thái Giang 2018). Hay theo John và cộng sự (2015: 10), ASEAN có thể cung cấp sự hỗ trợ chính trị quan trọng và tính hợp pháp cho những nỗ lực của Nhật Bản nhằm “cân bằng” trước sự trỗi dậy của Trung Quốc.

Thứ ba, thông qua việc can dự vào vấn đề Biển Đông, Nhật Bản còn hướng đến mục tiêu củng cố quan hệ đồng minh Mỹ - Nhật. Nhật Bản coi quan hệ đồng minh với Mỹ là nền tảng trong chính sách đối ngoại và là cơ chế hợp pháp cho việc can dự vào Biển Đông (Ryosuke 2018). Mỹ đã nhiều lần lên tiếng ủng hộ mạnh mẽ quyền tự do hàng hải và đảm bảo an ninh, an toàn hàng

hải, hàng không tại Biển Đông và Biển Hoa Đông. Đây cũng chính là những vấn đề tối quan trọng đối với Nhật Bản. Chính vì vậy, Nhật Bản đã phối hợp với Mỹ để nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì trật tự trên Biển Đông dựa trên nền tảng của luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS 1982) (The White House 2021c). Nhật Bản cũng tích cực tham gia các diễn đàn an ninh đa phương do Mỹ dẫn dắt, nổi bật là Đối thoại Tứ giác An ninh (Bộ Tứ kim cương, hay nhóm QUAD) gồm Nhật Bản, Mỹ, Ấn Độ và Australia.

4. Sự can dự của Nhật Bản vào vấn đề Biển Đông từ năm 2016 đến năm 2023

Ngay sau Chiến tranh thế giới thứ I, Nhật Bản đã quan tâm đến khu vực Đông Nam Á, bao gồm cả Biển Đông bởi vai trò vô cùng to lớn của khu vực này đối với sự phát triển của nền kinh tế Nhật Bản (Vũ Đức Cường 2022: 55). Tuy nhiên, quan điểm của Nhật Bản trước vấn đề tranh chấp ở Biển Đông vào thập niên 90 của thế XX được đánh giá là dè dặt, không nhất quán, không biểu thị thái độ rõ ràng (Tomotaka 2014: 131). Minh chứng là Nhật Bản đã tránh đưa vấn đề Biển Đông vào chương trình nghị sự của Hội nghị Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) năm 1995 mà nước này đang cai tổ chức (Lam 1996: 1004). Tuy nhiên, bước sang thế kỷ XXI, trong bối cảnh tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông đang có xu hướng ngày càng căng thẳng, Chính phủ Nhật Bản đã nhanh chóng xác định hành động của Trung Quốc đã vi phạm Công ước Liên Hiệp quốc về Luật biển (UNCLOS 1982) và coi chính sách Biển Đông của Trung Quốc là nỗ lực thay đổi hiện trạng bằng vũ lực (Yoji 2016: 33). Do đó, việc bảo đảm sự ổn định cho tuyến đường biển thiết yếu này đã trở thành là một trong

những mục tiêu tối quan trọng đối với Nhật Bản. Từ năm 2016 đến năm 2023, vấn đề Biển Đông luôn nằm trong chương trình nghị sự chủ chốt của quốc gia này. Chính sách của Nhật Bản đối với vấn đề Biển Đông được thể hiện qua việc chủ động, tích cực tăng cường các mối quan hệ song phương và đa phương trên các lĩnh vực chính trị, ngoại giao, an ninh với ASEAN, các quốc gia tranh chấp Biển Đông (đặc biệt là Philippines, Việt Nam) và các đồng minh, đối tác trong khu vực.

4.1. Về ngoại giao - pháp lý

Trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2023, Nhật Bản đã thể hiện sự quan tâm và cam kết mạnh mẽ đối với vấn đề Biển Đông thông qua các hoạt động ngoại giao và tuyên bố chính trị nhằm duy trì sự ổn định và an ninh khu vực. Ngày 13/7/2016, sau khi Tòa Trọng tài thường trực quốc tế (PCA) ra phán quyết về tranh chấp trên Biển Đông giữa Philippines và Trung Quốc, Bộ Ngoại giao Nhật Bản đã ra tuyên bố thể hiện sự ủng hộ của Nhật Bản đối với phán quyết của tòa, đồng thời khẳng định lập trường xuyên suốt của Nhật Bản là “ủng hộ luật pháp quốc tế và các biện pháp hòa bình, không sử dụng vũ lực hay sử dụng các biện pháp cưỡng chế để giải quyết các tranh chấp trên biển” (Fumio 2016). Vài ngày sau phán quyết, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Nhật Bản Yasuhisa Kawamura cho biết Thủ tướng Shinzo Abe đã nhắc lại lập trường này của Nhật Bản trong cuộc gặp với Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường bên lề Hội nghị thượng đỉnh Á - Âu (ASEM) tại Ulaanbaatar, Mông Cổ (Sue và cộng sự 2016). Trong cuộc hội đàm với Ngoại trưởng Trung Quốc Vương Nghị bên lề Hội nghị Ngoại trưởng ASEAN lần thứ 49 (AMM-49) năm 2016, Ngoại trưởng Nhật Bản Fumio Kishida cũng đã hối thúc Trung Quốc chấp nhận và tuân thủ phán quyết của

PCA, đồng thời bày tỏ quan ngại của Nhật Bản về tình hình Biển Đông hiện nay, hy vọng Trung Quốc sẽ tránh những hành động có thể làm leo thang căng thẳng tại các vùng biển tranh chấp (Thành Đạt 2016).

Nhật Bản đã không ngần ngại bày tỏ quan điểm, lập trường về các vấn đề trên Biển Đông thông qua trao đổi với các quốc gia khác ở cấp độ song phương lẫn đa phương. Trong các chuyến thăm chính thức của lãnh đạo Nhật Bản đến các nước có liên quan đến tranh chấp và cả các chuyến thăm của lãnh đạo các nước này đến Nhật Bản, các bên luôn đề cập đến tình hình trên Biển Đông, cũng như trao đổi quan điểm về tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông. Trong cuộc gặp 2+2 giữa Ngoại trưởng Indonesia và Nhật Bản tại Tokyo vào tháng 3/2021, Ngoại trưởng Nhật Bản Toshimitsu Motegi đã bày tỏ quan ngại về tình hình ở Biển Đông (Ronna 2021). Tại Diễn đàn ASEAN - Nhật Bản lần thứ 35 được tổ chức vào ngày 14/10/2021, Thứ trưởng Ngoại giao Nhật Bản Takeo Mori cũng đã bày tỏ quan ngại trước những diễn biến ở Biển Đông, đồng thời kêu gọi đối thoại và tăng cường nỗ lực xây dựng lòng tin, tự kiềm chế, phi quân sự hóa, tránh sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình (Thuy Dung 2021). Tuyên bố chung sau cuộc gặp giữa Thủ tướng Nhật Bản Fumio Kishida và Thủ tướng Việt Nam Phạm Minh Chính vào tháng 11 cùng năm cũng tái khẳng định tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, an ninh, an toàn, tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông và giải quyết hòa bình các tranh chấp phù hợp với luật pháp quốc tế (Ministry of Foreign Affairs of Japan 2021).

Vấn đề Biển Đông cũng được các lãnh đạo Nhật Bản đề cập trong các cuộc gặp với lãnh đạo các quốc gia bên ngoài khu vực có chung lợi ích về tự do hàng hải tại khu vực Biển Đông. Các tuyên bố đều xoay quanh

quan ngại của Nhật Bản và các quốc gia này về những “hành động đơn phương sử dụng các biện pháp cưỡng bức nhằm thay đổi nguyên trạng ở trên biển”, tiêu biểu là trong cuộc đối thoại của Hội đồng Tham vấn An ninh Mỹ - Nhật Bản giữa hai Bộ trưởng Quốc phòng và Ngoại giao ngày 17/8/2017 (Ministry of Foreign Affairs of Japan 2017); cuộc họp giữa Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nhật Bản với Ngoại trưởng Anh và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Anh vào ngày 3/2/2021 (Reuters 2021). Đặc biệt, các lãnh đạo Nhật Bản cùng Mỹ và Úc đã nhiều lần ra tuyên bố chung (hay còn được gọi là Tuyên bố ba bên) đề cùng chia sẻ quan ngại sâu sắc về tình hình Biển Đông và phản đối mạnh mẽ hành động đe dọa, đơn phương thay đổi nguyên trạng tại Biển Đông bằng các biện pháp cưỡng chế, sử dụng các thực thể có tranh chấp làm căn cứ quân sự, phi quân sự hóa các đảo (U.S. Department of Defense 2024).

Một diễn đàn quan trọng để Nhật Bản phản ánh lập trường về tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông là thông qua nhóm QUAD. Kể từ cuộc tham vấn bốn bên đầu tiên được tổ chức vào tháng 11 năm 2017, an ninh hàng hải đã trở thành vấn đề quan trọng hàng đầu được thảo luận trong các cuộc đối thoại của QUAD (Zongyou 2022: 293). Hội nghị thượng đỉnh năm 2021 là cuộc họp đầu tiên của QUAD có sự tham dự cấp cao nhất và cũng là lần đầu tiên QUAD ra Tuyên bố chung đề cập trực tiếp vấn đề Biển Đông, UNCLOS, an ninh biển. Cụ thể, Nhật Bản cùng các nước thành viên khác trong QUAD đã đạt được sự thống nhất về việc ủng hộ tự do hàng hải và hàng không, hợp tác trong lĩnh vực an ninh hàng hải cũng như chung tay đối phó với các thách thức tại Biển Đông và Biển Hoa Đông (The White House 2021b). Trong Hội nghị thượng đỉnh trực tiếp đầu tiên của các nhà lãnh đạo Bộ Tứ vào ngày 24/9/2021, các nhà lãnh đạo

tiếp tục tuyên bố: “Chúng tôi ủng hộ pháp quyền, tự do hàng hải và hàng không, giải quyết hòa bình các tranh chấp, các giá trị dân chủ và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia [...] Cùng nhau, chúng tôi cam kết thúc đẩy trật tự tự do, cởi mở, dựa trên luật lệ, bắt nguồn từ luật pháp quốc tế và không bị khuất phục bởi sự ép buộc, nhằm củng cố an ninh và thịnh vượng ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và hơn thế nữa” (The White House 2021a). Tại Hội nghị thượng đỉnh năm 2022, Tổng thống Mỹ Joe Biden, Thủ tướng Nhật Bản Kishida Fumio, Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi và tân Thủ tướng Australia Anthony Albanese cũng tái khẳng định mạnh mẽ việc thượng tôn tuyệt đối luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS 1982. Một trong những điểm nhấn quan trọng nhất trong bản tuyên bố chung, các nhà lãnh đạo Bộ Tứ nêu rõ: “Chúng tôi cực lực phản đối bất kỳ hành động ép buộc hay khiêu khích đơn phương nào nhằm thay đổi hiện trạng và gia tăng căng thẳng trong khu vực, như quân sự hóa các địa điểm còn tranh chấp, sử dụng các tàu tuần dương và lực lượng dân quân hàng hải để gây ra các hành động nguy hiểm, cũng như nỗ lực gây rối các nước khác trong hoạt động khai thác tài nguyên biển” (The White House 2022). Mặc dù tuyên bố chung của các hội nghị không đề cập đến Trung Quốc, nhưng các sáng kiến và cam kết mà nhóm đưa ra cho thấy rõ ràng quyết tâm của nhóm trong việc bảo vệ trật tự quốc tế dựa trên luật lệ ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và xa hơn nữa chống lại các yêu sách và các hành vi phi pháp ở Biển Đông và biển Hoa Đông.

Ở cấp độ đa phương, tại các diễn đàn mà ASEAN làm trung tâm như Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ADMM+), Diễn đàn Đông Á (EAS), Nhật Bản đã tích cực đưa vấn đề Biển Đông vào các chương trình thảo luận. Từ năm 2012,

Diễn đàn Hàng hải ASEAN mở rộng (EAMF) đã được tổ chức theo đề xuất của Nhật Bản để thảo luận về hợp tác hàng hải giữa các nước tham gia EAS (Bộ Ngoại giao Nhật Bản 2020: 6). Thông qua việc nhấn mạnh tầm quan trọng của giải quyết tranh chấp trên biển một cách hòa bình và đảm bảo tự do hàng hải và hàng không dựa trên cơ sở của luật pháp quốc tế tại các diễn đàn này, Nhật Bản muốn kiểm soát hành động của Trung Quốc ở Biển Đông để từ đó kiềm chế Trung Quốc không có hành động tương tự trên Biển Hoa Đông (Benoit và cộng sự 2017). Tại các hội nghị quốc tế, Nhật Bản đều cố gắng thúc đẩy quốc tế hoá vấn đề Biển Đông bằng cách đưa ra vấn đề bảo vệ luật quốc tế, tự do hàng hải, hàng không (Nguyễn Thanh Minh 2017: 89). Theo Reuters, vào năm 2016, khi Nhật Bản là nước chủ nhà của Hội nghị nhóm các nước công nghiệp phát triển G7, Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe đã chủ trì thảo luận về tình hình hiện tại ở Biển Đông và Biển Hoa Đông (Thomas và cộng sự 2016). Hội nghị sau đó đã ra Tuyên bố Thượng đỉnh nêu “quan ngại về tình hình tại Biển Đông và Biển Hoa Đông” và nhấn mạnh nguyên tắc “quản lý và giải quyết các tranh chấp một cách hoà bình” (The White House 2016). Tại Hội nghị G7 năm 2023 diễn ra tại Nhật Bản, tuyên bố chung của hội nghị một lần nữa bày tỏ “quan ngại sâu sắc về tình hình ở Biển Hoa Đông và Biển Đông”. Tuy nhiên, Tuyên bố năm 2023 đã đi xa hơn khi chỉ trích trực tiếp yêu sách và các hoạt động quân sự hoá của Trung Quốc ở Biển Đông, đồng thời nêu ra tầm quan trọng của UNCLOS và nhắc lại rằng phán quyết của PCA vào năm 2016 “có tính ràng buộc về mặt pháp lý đối với các bên tham gia” (The White House 2023).

4.2. Về hiện diện quân sự tại Biển Đông

Nhật Bản đã tăng cường sự hiện diện ở khu vực Biển Đông thông qua các hoạt động thăm viếng quân sự của tàu hải quân đến các nước, ghé cảng và thực hiện các cuộc diễn tập chung với các đối tác ở Đông Nam Á để nâng cao năng lực phòng vệ. Từ năm 2016 đến năm 2023, Nhật Bản đã tham gia nhiều cuộc diễn tập với hải quân các nước ASEAN tham gia vào tranh chấp Biển Đông nhằm đào tạo năng lực cho hải quân các quốc gia này. Vào tháng 3/2016, một phi đội của Lực lượng Phòng vệ Biển Nhật Bản (JMSDF) đã cùng Việt Nam thực hiện các hoạt động diễn tập trên biển, trong đó có nội dung hỗ trợ cứu tàu dân sự gặp nạn trên biển tại một căn cứ hải quân ở Đà Nẵng (Việt Nam). Cuộc diễn tập diễn ra ngay khi có tin Trung Quốc đã bố trí tên lửa đất đối không trên đảo Phú Lâm ở quần đảo Hoàng Sa (Thảo Nguyên 2016). Tới tháng 6/2017, hải quân Nhật Bản cùng Việt Nam và Philippines đã có hoạt động tập trận chung liên quan đến chống tàu đánh bắt cá trái phép trên Biển Đông (Trần Phương 2017). Nhật Bản cũng đã tham gia tập trận của cảnh sát biển và tập trận chống cướp biển bằng các tàu do Nhật Bản hỗ trợ với Philippines vào thời điểm ngay sau khi Toà Trọng tài ra phán quyết về tranh chấp giữa Philippines và Trung Quốc ở Biển Đông (Prashanth 2016). Những cuộc diễn tập này đã cải thiện một cách nhanh chóng và thực chất các mối quan hệ giữa hai nước và tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau và phối hợp hoạt động. Điều này còn để cho Trung Quốc thấy rằng, Nhật Bản sẵn sàng đáp trả bất cứ hành động phiêu lưu mạo hiểm nào của Trung Quốc trong khu vực (Yoji 2016: 35).

Bên cạnh các cuộc tập trận chung với đối tác trong ASEAN, Nhật Bản cũng duy trì sự hiện diện quân sự tại Biển Đông thông qua các cuộc tập trận chung với Mỹ và các đối

tác trong khu vực như: tập trận thường niên Malabar giữa hải quân Mỹ - Nhật Bản - Ấn Độ (Hon 2023); tập trận chung với với hải quân Ấn Độ, Mỹ và Philippines vào tháng 5/2019 (Reuters 2019); tập trận ba bên Nhật Bản - Mỹ - Philippines vào tháng 6/2023 (Karen 2023); tập trận Trident với hải quân Hoàng gia Australia vào tháng 6/2023 (Dzirhan 2023); tập trận chung giữa Nhật Bản - Mỹ - Australia - Philippines vào tháng 8/2023 (The Japan Times 2023). Đặc biệt, vào ngày 16/11/2021, hải quân Mỹ và Nhật Bản đã triển khai đợt tập trận chung chống tàu ngầm đầu tiên trên Biển Đông. Tham mưu trưởng JMSDF Hiroshi Yamamura cho biết trong một cuộc họp báo được tổ chức cùng ngày rằng: “Khả năng tiến hành một cuộc tập trận tiên tiến ở bất kỳ khu vực nào trên biển cho thấy khả năng tương tác cao giữa Nhật Bản và Mỹ. Nó cũng thể hiện khả năng ngăn chặn và phản ứng của JMSDF và Hải quân Mỹ” (The Asahi Shimbun 2021). Theo các nhà phân tích, cuộc tập trận chung còn nhằm mục đích làm nổi bật năng lực ngày càng tăng của hải quân hai nước trong bối cảnh Trung Quốc đang xây dựng các căn cứ quân sự ở Biển Đông (Jesse 2021). Tựu chung lại, mục đích chính của Nhật Bản khi tham gia tập trận chung với các đối tác ở Biển Đông là tăng cường hợp tác quân sự, xây dựng mối quan hệ đối tác, tạo sức ép đối với các hành động gây căng thẳng, thúc đẩy ổn định và an ninh khu vực, cũng như nâng cao kỹ năng và khả năng phản ứng chung đối với các thách thức an ninh trong khu vực biển này.

Các chuyến cập cảng kết hợp diễn tập chung nâng cao năng lực của Nhật Bản cũng đóng một vai trò quan trọng trong chính sách của nước này nhằm duy trì sự hiện diện ở Biển Đông. Trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2023, tàu chiến của JMSDF đã nhiều lần thăm Việt Nam, trong đó thường xuyên cập cảng Cam Ranh - một điểm chiến

lược để kiểm soát toàn bộ Biển Đông và rất hiếm khi các tàu nước ngoài cập cảng. Mặc dù tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, các tàu hộ vệ JMSDP đã cập cảng Cam Ranh vào tháng 10/2020 và cảng Hải Phòng vào tháng 4/2021 (Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam 2021). Trong năm 2023, JS Izumo, chiến hạm lớn nhất của JMSDP cùng tàu khu trục Simidare đã cập cảng Cam Ranh vào tháng 6. Khi rời Việt Nam, hai tàu này đã tiến hành một cuộc tập trận với tàu khu trục VPNS Lý Thái Tổ (HQ-012) của hải quân Nhân dân Việt Nam trên Biển Đông (Dzirhan 2023). Trước đó, JS Izumo đã đi qua Biển Đông trong 3 tháng và thực hiện các chuyến thăm cảng tới Singapore, Indonesia, Philippines và Sri Lanka vào năm 2017. Chuyến đi diễn ra đúng lúc tàu JS Izumo đang chuẩn bị tham gia cuộc tập trận hải quân đa phương ở Ấn Độ Dương cùng với Ấn Độ và Mỹ. Đáng chú ý, chuyến đi cũng diễn ra sau thông báo của Nhật Bản vào tháng 11 năm 2016 về các kế hoạch của Nhật Bản nhằm tăng cường hợp tác quốc phòng với các nước ASEAN (Benoit và cộng sự 2017). Các chuyến thăm này đã góp phần đáng kể trong tăng cường sự hiểu biết, tin cậy giữa hải quân các nước và JMSDF, đưa quan hệ hợp tác quốc phòng song phương ngày càng đi vào chiều sâu, đồng thời góp phần duy trì hoà bình, ổn định và hợp tác cùng phát triển ở khu vực.

4.3. Về hợp tác nâng cao năng lực quốc phòng

Trong những năm qua, các hành vi của Trung Quốc ở Biển Đông đã gây ra lo ngại nghiêm trọng cho các quốc gia trong khu vực, kể cả các nước không có tuyên bố chủ quyền như Singapore và Indonesia. Tuy nhiên, phần lớn các quốc gia ASEAN có năng lực quân sự rất hạn chế và không theo kịp khả năng của Trung Quốc (Yoji 2016: 33). Chính vì vậy, Nhật Bản đã hỗ trợ nâng

cao năng lực quốc phòng cho các nước ASEAN, trong đó ưu tiên cao nhất là năng lực hàng hải để đảm bảo an ninh và hoà bình trong khu vực. Quan điểm này được khẳng định tại Đối thoại Shangri-La diễn ra ở Singapore vào năm 2014 khi Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe cam kết “hỗ trợ tối đa những nỗ lực của các nước thành viên ASEAN trong việc đảm bảo an ninh trên biển, trên bầu trời và duy trì quyền tự do hàng hải và hàng không” (Shinzo 2014). Nhằm thúc đẩy hợp tác quốc phòng Nhật Bản - ASEAN một cách toàn diện hơn, tại Hội nghị không chính thức Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN - Nhật Bản lần thứ hai được tổ chức vào tháng 11/2016, Chính quyền Thủ tướng Shinzo Abe đã công bố sáng kiến Tầm nhìn Viêng Chăn. Đây được coi là nguyên tắc chỉ đạo cho hợp tác quốc phòng của Nhật Bản với ASEAN. Theo đó, hai bên cam kết thúc đẩy hợp tác quốc phòng với ASEAN thông qua các cơ chế hiện có như ADMM+ và ARF, cũng như trên các lĩnh vực khác như tôn trọng luật pháp quốc tế, tăng cường an ninh hàng hải, nâng cao năng lực quốc phòng, chuyển giao công nghệ và đào tạo năng lực (Ministry of Defense 2016). Tới năm 2019, Nhật Bản đã đề xuất Tầm nhìn Viêng Chăn 2.0 để tiếp nối hợp tác quốc phòng Nhật Bản - ASEAN. Tầm nhìn Viêng Chăn 2.0 đặt ra ba lĩnh vực ưu tiên - đảm bảo luật pháp, tăng cường an ninh hàng hải và đề xuất hợp tác để ứng phó với thảm họa và các tình huống khẩn cấp khác (Ministry of Defense 2019).

Ở cấp độ song phương, kể từ năm 2015, Nhật Bản đã bắt đầu thực hiện một số chương trình xây dựng năng lực cho các quốc gia ven biển ở Đông Nam Á, đặc biệt là Việt Nam, Philippines và Indonesia (Phan Cao Nhật Anh 2020). Nguyên nhân là do đây là những quốc gia có yếu sách chủ chốt tại Biển Đông và phải chịu nhiều sức ép về mặt chính trị và quân sự từ phía Trung Quốc

(Yoji 2016: 33). Các hoạt động của Nhật Bản bao gồm chuyển giao các tàu tuần tra phi quân sự, hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) mua sắm trang thiết bị cho lực lượng chấp pháp và đào tạo, huấn luyện nhân viên thực thi pháp luật biển.

i. Với Việt Nam

Vào năm 2014, Nhật Bản đã ký Hiệp định Quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng, trong đó có điều khoản Nhật Bản sẽ tăng cường hỗ trợ năng lực cho các cơ quan chấp pháp trên biển của Việt Nam (Đại sứ quán nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại Nhật Bản 2014). Kể từ đó, Nhật Bản đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ năng lực trên biển cho Cảnh sát biển Việt Nam. Vào năm 2020, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) đã ký với Chính phủ Việt Nam Hiệp định vốn vay ODA trị giá gần 350 triệu USD cho dự án đóng 6 tàu tuần tra cho Cảnh sát biển Việt Nam. Dự án đóng tàu áp dụng điều khoản đặc biệt dành cho Đối tác kinh tế (STEP), sử dụng các công nghệ đóng tàu tiên tiến của Nhật Bản, dự kiến hoàn thành trước tháng 10/2025 (Vũ Anh 2020). Nhật Bản cũng đã thực hiện nhiều hoạt động hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho cán bộ quốc phòng Việt Nam thông qua các khoá tập huấn, hội thảo. Đơn cử trong năm 2019, Đội Hợp tác cơ động Cảnh sát biển Nhật Bản đã tổ chức khóa tập huấn về kiểm tra tàu tại chỗ (tháng 6), tập huấn thực tế trên tàu huấn luyện Nhật Bản hành trình từ Đà Nẵng (Việt Nam) đến Kure (Nhật Bản) (tháng 7), hội thảo tìm kiếm cứu nạn (tháng 10) dành cho cán bộ Cảnh sát biển Việt Nam. Bên cạnh đó, chương trình hợp tác kỹ thuật của JICA dành cho Cảnh sát biển Việt Nam cũng được khởi động từ tháng 09/2020. Trong tình hình đi lại giữa hai nước bị hạn chế do ảnh hưởng của dịch COVID-19, tháng 12/2020, Nhật Bản đã tổ chức khóa tập huấn về thực thi pháp luật trên biển dành cho 10 cán bộ của Cảnh sát biển Việt Nam theo hình thức trực

tuyến trong khuôn khổ chương trình của JICA (Bộ Ngoại giao Nhật Bản 2020). Vào năm 2022, trong khuôn khổ Chương trình Hợp tác Kỹ thuật “Đào tạo tăng cường năng lực cho Cảnh sát biển Việt Nam”, JICA cũng đã phối hợp với Lực lượng bảo vệ bờ biển Nhật Bản (JCG) tổ chức khóa đào tạo hướng tới mục tiêu tăng cường năng lực thực thi pháp luật trên biển cho Cảnh sát biển Việt Nam (Dương Ngọc 2022).

ii. Với Philippines

Trong khu vực Đông Nam Á, Philippines là đối tác an ninh tự nhiên của Nhật Bản (Felix 2023). Kể từ năm 2011, dưới thời Chính quyền Tổng thống Philippines Aquino, Nhật Bản đã có các thoả thuận hợp tác về hải quân và cảnh sát biển để bảo vệ đường biển, trong đó có đường biển tại Biển Đông (Ministry of Foreign Affairs of Japan 2011). Thông qua hỗ trợ xây dựng năng lực và hợp tác bằng trang thiết bị quốc phòng, Nhật Bản đã chuyển giao 10 tàu đa năng cho Philippines dưới hình thức ODA, dựa trên “Thỏa thuận giữa Chính phủ Nhật Bản và Chính phủ Cộng hòa Philippines về chuyển giao thiết bị và công nghệ quốc phòng”, được hai bên ký vào tháng 2/2016. Theo đó, Nhật Bản cũng đã cho hải quân Philippines thuê 5 máy bay huấn luyện cũ (tạm không sử dụng) TC90 của JMSDF và giúp Philippines đào tạo phi công và thợ máy. TC-90 có khả năng bay khoảng 1.900 km, gần gấp đôi tầm bay của máy bay hải quân Philippines, giúp tăng cường năng lực giám sát hàng hải của Philippines tại Biển Đông (The Straits Times 2016). Trong tháng 7/2016, Nhật Bản lần đầu tiên hỗ trợ năng lực phòng vệ cho Philippines liên quan đến việc bảo trì động cơ diesel cho tàu hải quân nước này (Cổng thông tin ASEAN Việt Nam 2023). Vào tháng 7/2020, giai đoạn hai của Dự án nâng cao năng lực an toàn hàng hải chung Nhật Bản - Philippines (MSCIP) đã được hai nước ký kết. Dự án bao gồm

một hợp đồng trị giá 14,55 tỷ Yên Nhật (132,57 triệu USD) với nguồn tài chính thông qua Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA). Theo thỏa thuận, Nhật Bản sẽ đóng hai tàu tuần tra lớp Kunigami dài 96 mét cho lực lượng Cảnh sát biển Philippines vào năm 2022 (Xavier 2020).

Vào tháng 4 năm 2023, Nhật Bản đã thiết lập khuôn khổ mới có tên gọi Hỗ trợ an ninh chính thức (OSA), là chương trình viện trợ không hoàn lại trong lĩnh vực quân sự, được thành lập dựa trên các mục tiêu đặt ra trong Chiến lược An ninh Quốc gia mà Chính phủ Nhật Bản đã thông qua vào cuối năm 2022. Theo Chính phủ Nhật Bản, Philippines là một trong bốn quốc gia châu Á - Thái Bình Dương được nhận hỗ trợ, nhằm “tạo ra một môi trường an ninh thuận lợi” cho Nhật Bản (Kyodo News 2023). Chương trình có thể giúp mở đường cho Philippines mua máy bay tuần tra hàng hải P-3 của Nhật Bản, cho phép Philippines tiến hành không chỉ các hoạt động giám sát hàng hải mà còn cả tác chiến chống tàu ngầm và chống tàu nổi (Felix 2023). Trước đó hai tháng, trong chuyến thăm Nhật Bản của Tổng thống Philippines Ferdinand Marcos Jr, Tuyên bố chung được công bố sau cuộc gặp giữa Tổng thống Philippines và Thủ tướng Nhật Bản Fumio Kishida cho biết Nhật Bản sẽ chuyển giao hệ thống radar giám sát trên không và cung cấp đào tạo nhân sự liên quan cho Philippines (Al Jazeera 2023). “Việc cung cấp radar cho Philippines là rất hữu ích vì điều đó có nghĩa là chúng tôi [Nhật Bản] có thể chia sẻ thông tin về eo biển Ba Sĩ”, Đô đốc Nhật về hưu Katsutoshi Kawano nói với Reuters, đề cập đến vùng biển ngăn cách giữa Philippines và Đài Loan. Eo biển này được xem là một điểm nghẽn đối với các tàu thuyền di chuyển giữa khu vực Tây Thái Bình Dương và Biển Đông (Tim và cộng sự 2023).

iii. Đối với Indonesia

Mặc dù không phải là một bên trong tranh chấp Biển Đông nhưng “đường chín đoạn” của Trung Quốc cũng chồng lấn vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) của Indonesia ở ngoài khơi quần đảo Natuna, một khu vực giàu tài nguyên dầu khí (Felix 2020). Do đó, phía Indonesia cũng coi tranh chấp Biển Đông là một mối đe dọa thực sự và sớm muộn sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của họ. Bên cạnh đó, Nhật Bản cũng nhìn nhận Indonesia là một nước có tiếng nói quan trọng trong ASEAN đối với các vấn đề tranh chấp Biển Đông. Tháng 12/2016, Nhật Bản và Indonesia đã thỏa thuận thành lập Diễn đàn Biển Nhật Bản - Indonesia. Theo đó, Nhật Bản sẽ giúp Indonesia phát triển các đảo xa bờ nhằm củng cố năng lực bảo vệ vùng biển cho Indonesia (Keita 2016). Vào tháng 9/2017, Nhật Bản đã đồng ý trợ giúp cho Indonesia trong các lĩnh vực xây dựng các cảng cá, đóng các tàu tuần tra biển, tàu đa chức năng và xây dựng hệ thống radar và vệ tinh biển nhằm phát hiện các tàu cá nước ngoài xâm phạm vùng biển của Indonesia (Erwida 2017).

Bên cạnh các hợp tác quốc phòng song phương giữa Nhật Bản với các nước ASEAN, Nhật Bản cũng hỗ trợ nâng cao an ninh hàng hải của các quốc gia Đông Nam Á thông qua các sáng kiến của QUAD, tiêu biểu là Sáng kiến Nhận thức Biển Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (IPMDA). Trong Tuyên bố chung sau Hội nghị Thượng đỉnh năm 2022, các nước thành viên cho biết IPMDA sẽ tăng cường năng lực cho các đối tác ở các đảo thuộc Thái Bình Dương, khu vực Đông Nam Á và khu vực Ấn Độ Dương nhằm giám sát đầy đủ các vùng biển của họ, từ đó duy trì một Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và cởi mở (The White House 2022). Tuy nhiên, theo nhận định của các nhà phân tích, IPMDA rất có thể là biện pháp nhằm vào các hoạt động “vùng xám” của Trung Quốc do ứng dụng của nó để theo

đổi các tàu “không phát tín hiệu” (dark shipping) - tức tàu dân binh biển của Trung Quốc (Đỗ Hoàng 2016). Greg Poling, nhà nghiên cứu về Đông Nam Á tại Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Quốc tế (CSIS) cho biết PMDA sẽ giúp các quốc đảo nhỏ và các quốc gia đang phát triển ở ven biển khu vực Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương giám sát và thực thi pháp luật trong vùng biển của mình, đặc biệt là tăng cường khả năng giám sát các hoạt động đánh bắt trái phép và hành vi của dân quân biển Trung Quốc (Zaheena 2022).

Như vậy, việc Nhật Bản tăng cường hợp tác quốc phòng với các nước Đông Nam Á một mặt đã giúp thắt chặt mối quan hệ đối tác giữa Nhật Bản với các quốc gia này. Mặt khác, Nhật Bản muốn mở rộng sự hiện diện của lực lượng phòng vệ Nhật Bản tại khu vực. Thông qua những hoạt động chuyển giao công nghệ và thiết bị quân sự cho các nước Đông Nam Á ven biển, Nhật Bản đang tìm cách ứng phó với tình trạng Trung Quốc ngày càng thể hiện rõ mưu đồ quân sự hoá và độc chiếm Biển Đông.

5. Tác động đối với an ninh khu vực

5.1. Tác động tích cực

Sự quyết đoán ngày càng tăng của Trung Quốc trên Biển Đông đã gây ra những thay đổi khó lường trong môi trường an ninh khu vực. Với thực tế rằng không bên yêu sách nào ở Biển Đông có thể đàm phán một cách bình đẳng trên cơ sở song phương với Trung Quốc, sự can dự của Nhật Bản vào vấn đề Biển Đông đóng một vai trò quan trọng trong việc tạo ra sự cân bằng giữa các cường quốc và giải quyết các tranh chấp một cách hoà bình theo luật pháp quốc tế (Chu Xuan Tuan 2022: 6-7). Nhật Bản đã sử dụng vị trí và tầm ảnh hưởng của mình trong cộng đồng quốc tế để nêu cao ý thức về vấn đề Biển

Đông và kêu gọi cộng đồng quốc tế can thiệp để đảm bảo các bên trong tranh chấp tuân thủ luật pháp quốc tế. Theo Lam (1996: 1010), việc Nhật Bản can dự vào Biển Đông đã nhắc nhở Trung Quốc rằng các quốc gia không có yêu sách, đặc biệt là các cường quốc trong khu vực, cũng có lợi ích trong việc giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hoà bình.

Bên cạnh đó, sự can dự của Nhật Bản vào Biển Đông đã cải thiện mối quan hệ giữa Nhật Bản và các nước ASEAN, đặc biệt là những quốc gia có yêu sách ở Biển Đông. Từ năm 2016 đến năm 2023, Nhật Bản đã liên tục củng cố và nâng cấp quan hệ với các nước ASEAN. Trong cuộc hội đàm trực tuyến cấp cao giữa Thủ tướng Nhật Bản Kishida Fumio và Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng được tổ chức vào tháng 2/2023, Nhật Bản và Việt Nam đã đồng ý nâng cấp quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng giữa hai nước hiện nay lên một tầm cao mới (Hương Giang 2023). Trong chuyến thăm của Tổng thống Philippines Ferdinand Marcos Jr. tới Nhật Bản vào tháng 2/2023, lãnh đạo hai nước đã đồng ý tăng cường quan hệ hợp tác quốc phòng và an ninh hàng hải giữa Nhật Bản và Philippines trong bối cảnh các hành động quyết đoán của Trung Quốc ở Biển Đông (Sakura 2023). Vào đầu năm 2023, Tổng thư ký ASEAN Kao Kim Hourn cho biết ASEAN và Nhật Bản dự kiến nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện tại Hội nghị cấp cao đặc biệt ở Tokyo trong năm 2023, đúng dịp kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ giữa hai bên (Vi An 2023). Những tiến bộ trong quan hệ ngoại giao giữa Nhật Bản và các nước ASEAN sẽ là động lực để Nhật Bản tăng cường ảnh hưởng ở khu vực và phát huy mạnh mẽ vai trò đóng góp vào việc giải quyết các vấn đề toàn cầu. Bên cạnh đó,

những hỗ trợ của Nhật Bản cũng giúp các nước ASEAN nâng cao năng lực quốc phòng để đối phó với những áp lực từ Trung Quốc. Đặc biệt, chính sách Biển Đông của Nhật Bản cũng sẽ góp phần củng cố và nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế bằng cách nhấn mạnh vai trò của ASEAN đối với hoà bình và ổn định của khu vực và thế giới.

5.2. Tác động tiêu cực

Việc Nhật Bản can dự vào Biển Đông có thể gây ra những phản ứng tiêu cực và tăng nguy cơ xảy ra một cuộc xung đột đối đầu trực tiếp với Trung Quốc. Kể từ khi Nhật Bản bắt đầu tăng cường can dự vào Biển Đông, Trung Quốc đã nhiều lần phản đối và cảnh cáo Nhật Bản về các hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra. Từ quan điểm của Trung Quốc, Nhật Bản không phải là quốc gia có yêu sách ở Biển Đông, và do đó “nên thận trọng trong lời nói và hành động của mình, đồng thời ngừng thổi phồng và can thiệp” (Sue và cộng sự 2016). Vào năm 2016, khi Nhật Bản triển khai tàu chiến để tiến hành tuần tra huấn luyện chung với Mỹ ở Biển Đông, người phát ngôn Bộ Quốc phòng Trung Quốc khi đó đã chỉ trích mạnh mẽ hành động này và cảnh cáo rằng quân đội Trung Quốc sẽ không ngồi yên khi Nhật Bản “gây rối” ở Biển Đông (Reuters 2016). Sau khi Hội nghị G7 năm 2023 tổ chức tại Nhật Bản ra thông cáo chung có đề cập tới vấn đề Biển Đông, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc đã cáo buộc các nước G7 hợp tác để “bôi nhọ và tấn công” Trung Quốc (Ministry of Foreign Affairs, the People's Republic of China 2023). Báo *India Times* đưa tin Thứ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Sun Weidong thậm chí đã triệu tập đại sứ Nhật Bản để phản đối việc “cường điệu xung quanh các vấn đề liên quan đến Trung Quốc” tại Hội nghị thượng đỉnh G7

(SD Pradhan 2023). Trung Quốc coi Biển Đông là một trong những lợi ích cốt lõi của mình và sẽ không chấp nhận bất kỳ sự can thiệp nào từ các cường quốc bên ngoài khu vực. Do đó, theo các nhà phân tích, nguy cơ xung đột sẽ gia tăng khi Nhật Bản tăng cường hiện diện quân sự tại Biển Đông (Chu Xuan Tuan 2022: 22).

Không chỉ vậy, việc Nhật Bản triển khai các khí tài quân sự hạng nặng như tàu sân bay, tàu chiến đến Biển Đông, tiến hành các cuộc diễn tập quân sự với các nước đồng minh và đối tác trong khu vực cũng đã khiến cho các quốc gia liên quan lo ngại và đẩy mạnh phát triển các chương trình hiện đại hoá hải quân để phản ứng lại với tình hình triển khai vũ trang ở khu vực. Trong những năm qua, Trung Quốc đã không ngừng gia tăng ngân sách quốc phòng, tăng cường hiện đại hoá quân đội và nâng cấp sức mạnh hải quân và không quân. Trong khi đó, Quốc hội Philippines mới đây đã thông qua kế hoạch mua sắm trang thiết bị có thể hỗ trợ hoạt động ở Biển Đông với gói ngân sách 793 triệu USD cho năm 2024 (Leilani 2023). Kể từ năm 2021, Indonesia đã bắt đầu kế hoạch hiện đại hoá vũ khí trị giá 125 tỷ USD (Fitri và cộng sự 2022). Việt Nam cũng được cho là một trong các nước mua vũ khí lớn, theo GlobalData (Francesco và cộng sự 2022). Mặc dù tiến trình hiện đại hoá quân đội của các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á chịu tác động của nhiều nhân tố khác nhau, song các khoản viện trợ quân sự cùng hoạt động xuất khẩu thiết bị quân sự của Nhật Bản sang các quốc gia trong khu vực cũng đã mở ra cơ hội để các quốc gia ASEAN gia tăng hoạt động mua sắm quốc phòng và hiện đại hoá quân đội. Mặt khác, tình hình hiện đại hoá lực lượng quân sự tại khu vực, dù chưa đạt tới mức độ của một cuộc chạy đua vũ trang, cũng góp phần làm gia tăng tình trạng bất ổn và tâm lý chính trị

bất an, tác động tiêu cực đến an ninh và ổn định trong khu vực (Felix 2018).

6. Một số vấn đề đặt ra cho Việt Nam

Sự can dự của các nước lớn vào tranh chấp Biển Đông có thể giúp tạo ra thế đan cài về lợi ích, cân bằng lực lượng tại khu vực. Do đó, Việt Nam cần tận dụng những cơ hội hợp tác với Nhật Bản trong các lĩnh vực thăm dò khai thác dầu khí; nghiên cứu, tư vấn các chính sách, pháp lý quốc tế về biển; tăng cường kênh tham vấn và khuyến khích Nhật Bản viếng thăm quân sự tới khu vực. Đặc biệt, Việt Nam cần thúc đẩy hơn nữa hợp tác khoa học - công nghệ, tích cực hợp tác chuyển giao công nghệ từ Nhật Bản nhằm nâng cao năng lực tuần tra, chiến đấu và năng lực an ninh biển, bảo vệ tốt nhất chủ quyền quốc gia. Tại cơ chế Liên hợp quốc, Nhật Bản đang là thành viên không thường trực của Hội đồng Bảo an nhiệm kỳ 2023-2024, do đó, các quốc gia ASEAN nói chung và Việt Nam nói riêng, có thể tranh thủ sự ủng hộ của Nhật Bản tại các diễn đàn đa phương trong các vấn đề bảo vệ hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn, tự do hàng hải, hàng không và thượng tôn pháp luật trên Biển Đông, bao gồm UNCLOS 1982; thực hiện nghiêm túc Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và xây dựng Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) hiệu lực, hiệu quả (Đinh Thanh Tú và cộng sự 2023).

Tuy nhiên, lịch sử đã chứng minh, với vị trí địa lý chiến lược, Việt Nam rất dễ trở thành vật cản trên con đường nước khác mở rộng ảnh hưởng, hay bàn đạp để các nước lớn kiềm chế lẫn nhau (Đỗ Thanh Hải 2015). Sự can dự của Nhật Bản vào vấn đề Biển Đông có thể tác động tiêu cực đến Việt

Nam ở một số khía cạnh: Thứ nhất, các cuộc tập trận và hoạt động của các lực lượng quân sự Nhật Bản trên Biển Đông có thể gia tăng căng thẳng và nguy cơ xung đột vũ trang trên Biển Đông, từ đó tạo thêm áp lực lên Việt Nam trong việc bảo vệ chủ quyền và lợi ích quốc gia. Thứ hai, trong vòng xoáy cạnh tranh tại Biển Đông, sức ép từ cả phía Nhật Bản và Trung Quốc có thể khiến Việt Nam gặp nhiều khó khăn trong việc thúc đẩy quan hệ toàn diện với cả hai nước. Điều này đặt ra những thách thức đối với chủ trương và đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, đa phương hóa quan hệ đối ngoại của Việt Nam. Nếu xử lý thiếu khéo léo, thiếu hài hoà, Việt Nam rất dễ đối mặt với nguy cơ bị “trả đũa” từ các đối tác, đối tượng chủ yếu, dễ rơi vào “thế kẹt chiến lược” (Đỗ Lê Chi 2020: 158). Quan trọng hơn cả, Nhật Bản khi can dự vào vấn đề Biển Đông cũng mang theo những tính toán chiến lược riêng để phục vụ cho lợi ích quốc gia của mình. Do đó, Việt Nam cần tiếp tục theo đuổi chính sách ngoại giao “Bốn không”¹. Đồng thời, Việt Nam cũng cần chủ động đưa ra các chính sách “trung lập” nhất để tránh bị rơi vào tình huống phải chọn bên. Muốn vậy, Việt Nam cần tập trung nâng cao năng lực quản lý, bảo vệ biển, đảo, đồng thời tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác quốc phòng với các nước trong khu vực và trên thế giới (Nguyễn Thanh Long 2021). Đặc biệt, trong trung và dài hạn, Quân đội Nhân dân Việt Nam cần thúc đẩy quá trình chuyển giao công nghệ, làm chủ được công nghệ sản xuất các thiết bị quân sự thiết yếu để giảm tối đa sự phụ thuộc vào các công nghệ, thiết bị từ nước ngoài. Đây là bước đi

¹ Bao gồm không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế.

cần thiết để Việt Nam không bị lợi dụng sự thiết hụt về trang thiết bị quân sự làm con bài mặc cả trong trường hợp xảy ra xung đột (Đoàn Hùng Minh 2020).

7. Kết luận

Để bảo vệ lợi ích kinh tế, chính trị và an ninh trong khu vực, Nhật Bản đã thực hiện nhiều chính sách đa phương và song phương để can dự vào vấn đề Biển Đông. Trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2023, chính sách Biển Đông của Nhật Bản đã ngày càng trở nên rõ ràng và nhất quán với mục tiêu đảm bảo tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông, kiềm chế và răn đe Trung Quốc trong vấn đề sử dụng vũ lực để giải quyết tranh chấp chủ quyền biển đảo, củng cố quan hệ đồng minh với Mỹ. Nhật Bản đã liên tục nêu lập trường của mình về vấn đề Biển Đông tại các diễn đàn đa phương, phối hợp với các đồng minh và đối tác trong khu vực để lên án các hành vi của Trung Quốc trong khu vực. Ở mức độ cao hơn, Nhật Bản đã tăng cường hiện diện quân sự và hỗ trợ các quốc gia Đông Nam Á nâng cao năng lực hàng hải thông qua viện trợ quốc phòng. Tuy vậy, những ràng buộc về hiến pháp và vấn đề tranh chấp chủ quyền giữa Nhật Bản với Trung Quốc ở Biển Hoa Đông - vốn nằm ở vị trí ưu tiên cao hơn trong chính sách đối ngoại của các nước này, đã đặt ra giới hạn cho mức độ can dự của Nhật Bản vào vấn đề Biển Đông (International Crisis Group 2021). Dù mang lại nhiều tác động tích cực cho an ninh và ổn định trong khu vực, hỗ trợ nâng cao năng lực hàng hải của các nước ASEAN, song việc Nhật Bản can dự một cách sâu rộng vào vấn đề Biển Đông đã kích động sự phản đối mạnh mẽ từ Trung Quốc và tiềm ẩn nguy cơ tác động tiêu cực đến an ninh khu vực. Là quốc gia có yêu sách chủ chốt tại Biển Đông, Việt Nam cần tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của Nhật Bản để tạo thêm

thế và lực trong việc bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam ở Biển Đông theo luật pháp quốc tế. Tuy nhiên, sự can dự của Nhật Bản vào Biển Đông cũng đặt ra cho Việt Nam yêu cầu phải xử lý một cách khéo léo, tìm “điểm cân bằng” trong mối quan hệ giữa các bên liên quan để bảo vệ tốt nhất chủ quyền và lợi ích quốc gia - dân tộc.

Tài liệu trích dẫn

- Al Jazeera. 2023. “Japan, Philippines agree to boost defence ties amid China tension”. Al Jazeera (<https://www.aljazeera.com/news/2023/2/10/japan-philippines-agree-to-boost-defence-ties-amid-china-tension>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Archangela Rachel Dharmaputri, Idil Syawfi. 2022. “Japan in the South China Sea: Restricted yet Strategic?”. *Intermestic: Journal of International Studies* 6 (2): 478-498.
- Benoit Hardy-Chartr & J. Berkshire Miller. 2017. “Japan's delicate balancing act in the South China Sea”. *The National Interest* (<https://nationalinterest.org/feature/japans-delicate-balancing-act-the-south-china-sea-21343>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Céline Pajon. 2013. “Japan and the South China Sea: Forging Strategic Partnerships in a Divided Region”. *Asie. Visiones* 60.
- Center for Strategic and International Studies. 2016. “How Much Trade Transits the South China Sea?”. CSIS (<https://chinapower.csis.org/much-trade-transits-south-china-sea/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Christopher W. Hughes. 2018. *Japan and the South China Sea disputes*. New York: Routledge.
- Chu Xuan Tuan. 2022. *Japan's Engagements in the South China Sea and Implications for the Region*. Master Thesis. U.S. Army Command and General Staff College.

- Cổng thông tin ASEAN Việt Nam. 2023. “Ngoại giao quốc phòng của Nhật Bản đối với ASEAN”. *Cổng thông tin ASEAN Việt Nam* (<http://trucotkt.asean.vietnam.vn/Default.aspx?Page=NewsDetail&NewsId=140691>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam. 2021. “Tàu hộ vệ SHIRANUI của Lực lượng Tự vệ trên biển Nhật Bản thăm Hải Phòng”. Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam (https://www.vn.emb-japan.go.jp/itpr_ja/20211024JMSDF_vn.html). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Đại sứ quán nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại Nhật Bản. 2014. “Tuyên bố chung Việt Nam-Nhật Bản về thiết lập quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và thịnh vượng ở châu Á”. *Đại sứ quán nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Nhật Bản* (<https://vnembassy-jp.org/vi/tuyen-bo-chung-viet-nam-nhat-ban-ve-thiet-lap-quan-he-doi-tac-chien-luoc-sau-rong-vi-hoa-binh-va>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- David Envall. 2022. “South China Sea perspectives: Japan”. *Parliament of Australia* (https://www.aph.gov.au/About_Parliament/Parliamentary_departments/Parliamentary_Library/pubs/rp/rp2223/SouthChinaSeaPerspectivesJapan). Truy cập tháng 6 năm 2024.
- Đinh Thanh Tú, Trần Thị Thảo. 2023. “Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Nhật Bản trên lĩnh vực kinh tế, khoa học - công nghệ và một số hàm ý chính sách đối với Việt Nam hiện nay”. *Tạp chí Cộng sản* (<https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/827494/chien-luoc-an-do-duong---thai-binh-duong-cua-nhat-ban-tren-linh-vuc-kinh-te%2C-khoa-hoc---cong-nghe-va-mot-so-ham-y-chinh-sach-doi-voi-viet-nam-hien-nay.aspx>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Đỗ Hoàng. 2016. “IPMDA - Điểm nhấn mới của QUAD?”. *Nghiên cứu Biển Đông* (<https://nghiencuubiendong.vn/ipmda-diem-nhan-moi-cua-quad.56172.aneews>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Đỗ Lê Chi. 2020. Việt Nam trước tác động của cấu trúc an ninh tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đỗ Thanh Hải. 2015. “Việt Nam cần hoá giải “Lời nguyền Địa lý” như thế nào?”. *Nghiên cứu quốc tế* (<https://nghiencuuquocte.org/2015/03/05/viet-nam-hoa-giai-loi-nguyen-dia-ly/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Đoàn Hùng Minh. 2020. “Xây dựng Công nghiệp quốc phòng Việt Nam theo hướng tự chủ, tự cường, hiện đại, lưỡng dụng”. *Tạp chí Quốc phòng toàn dân* (<http://tapchiquptd.vn/vi/chao-mung-thanh-cong-dai-hoi-xiii-cua-dang/xay-dung-cong-nghiep-quoc-phong-viet-nam-theo-huong-tu-chu-tu-cuong-hien-dai-luong-dung/16330.html>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Dương Ngọc. 2022. “Nhật hỗ trợ Cảnh sát biển Việt Nam tăng cường năng lực thực thi pháp luật trên biển”. *Người Lao Động* (<https://nld.com.vn/chinh-tri/nhat-ho-tro-canhsat-bien-viet-nam-tang-cuong-nang-luc-thuc-thi-phap-luat-tren-bien-20220819185751872.htm>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Dzirhan Mahadzir. 2023. “Japan, Australia Drill Together in South China Sea for Trident Exercise”. *USNI News* (<https://news.usni.org/2023/06/27/japan-australia-drill-together-in-south-china-sea-for-trident-exercise>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Erwida Maulia. 2017. “Indonesia, Japan deepen talks on joint development in South China Sea”. *Nikkei Asia* (<https://asia.nikkei.com/Politics/Indonesia-Japan-deepen-talks-on-joint-development-in-South-China-Sea2>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Felix Heiduk. 2018. “Is Southeast Asia really in an arms race?”. *East Asia Forum* (<https://eastasiaforum.org/2018/02/21/is-southeast-asia-really-in-an-arms-race/>). Truy cập tháng 3 năm 2024.

- Felix K. Chang. 2020. "The Next Front: China and Indonesia in the South China Sea". *Foreign Policy Research Institute* (<https://www.fpri.org/article/2020/01/the-next-front-china-and-indonesia-in-the-south-china-sea/>). Truy cập tháng 3 năm 2024.
- Felix K. Chang. 2023. "Japan's Security Engagement with the Philippines". *Foreign Policy Research Institute* (<https://www.fpri.org/article/2023/08/japans-security-engagement-with-the-philippines/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Fitri Bintang Timur & Jovita Komala. 2022. "Indonesia's defence shopping spree". *East Asia Forum* (<https://www.eastasiaforum.org/2022/05/04/in-donesias-defence-shopping-sprees/>). Truy cập tháng 3 năm 2024.
- Francesco Guarascio & Khanh Vu. 2022. "Vietnam shifts gears on arms trade as it loosens ties with Russia". *Reuters* (<https://www.reuters.com/world/asia-pacific/vietnam-shifts-gears-arms-trade-it-loosens-ties-with-russia-2022-12-07/>). Truy cập tháng 3 năm 2024.
- Fumio Kishida. 2016. "Arbitration between the Republic of the Philippines and the People's Republic of China regarding the South China Sea (Final Award by the Arbitral Tribunal) (Statement by Foreign Minister Fumio Kishida)". *Ministry of Foreign Affairs of Japan* (https://www.mofa.go.jp/press/release/press4e_001204.html). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Hon Richard Marles. 2023. "Australia to host Exercise Malabar for the first time". *Australian Government* ([https://www.minister.defence.gov.au/media-releases/2023-08-11/australia-host-exercise-malabar-first-time#:~:text=Exercise Malabar is an important,from 10 to 21 August.](https://www.minister.defence.gov.au/media-releases/2023-08-11/australia-host-exercise-malabar-first-time#:~:text=Exercise%20Malabar%20is%20an%20important,from%2010%20to%2021%20August.)). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Hương Giang. 2023. "Xung lực mới thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng Việt Nam-Nhật Bản". *Báo Chính phủ* (<https://baochinhphu.vn/xung-luc-moi-thuc-day-quan-he-doi-tac-chien-luoc-sau-rong-viet-nam-nhat-ban-102230517120008889.htm>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- International Crisis Group. 2021. "Vietnam Tacks Between Cooperation and Struggle in the South China Sea". *International Crisis Group* (<https://www.crisisgroup.org/asia/north-east-asia/china/318-vietnam-tacks-between-cooperation-and-struggle-south-china-sea>). Truy cập tháng 3 năm 2024.
- Jesse Johnson. 2021. "Japan and U.S. conduct first joint anti-submarine drill in South China Sea". *The Japan Times* (<https://www.japantimes.co.jp/news/2021/11/17/national/us-japan-south-china-sea-submarine/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- John Nilsson-Wright, Kiichi Fujiwara. 2015. "Japan's Abe Administration: Steering a Course between Pragmatism and Extremism". *Chatham House Research Paper*.
- Karen Lema. 2023. "Philippines, U.S., Japan to hold first-ever joint coast guard exercise". *Reuters* (<https://www.reuters.com/world/philippines-us-japan-hold-first-ever-joint-coast-guard-exercise-2023-05-29/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Keita Ikeda. 2016. "Japan, Indonesia to set up maritime forum". *The Jakarta Post* (<https://www.thejakartapost.com/news/2016/12/20/japan-indonesia-to-set-up-maritime-forum.html>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Kyodo News. 2023. "Japan to provide equipment to militaries of PH, other 'like-minded' nations". *ABS-CBN News* (<https://news.abs-cbn.com/news/04/05/23/japan-to-provide-military-equipment-to-ph-other-nations>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Lam Peng Er. 1996. "Japan and the Spratlys Dispute: Aspirations and Limitations." *Asian Survey* 36 (10): 995–1010.
- Leilani Chavez. 2023. "Philippines rethinks military modernization plan after China clashes". *Defense News* (<https://www.defensenews.com/global/asia-pacific/2023/10/23/philippines-rethinks-military-modernization-plan-after-china-clashes/>). Truy cập tháng 3 năm 2024.

- Linh Pham. 2020. "Vietnam struggles against China's tactics in East Sea". *HanoiTimes* (<https://hanoitimes.vn/vietnam-struggles-against-chinas-tactics-in-south-china-sea-314963.html>). Truy cập tháng 3 năm 2024.
- Ministry of Defense. 2016. "Vientiane Vision: Japan's Defense Cooperation Initiative with ASEAN". Ministry of Defense (https://www.mod.go.jp/en/d_act/exc/vientiane_vision/index.html). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Ministry of Defense. 2019. "Updating the 'Vientiane Vision: Japan's Defense Cooperation Initiative with ASEAN'". Ministry of Defense (https://www.mod.go.jp/en/d_act/exc/admm/06/vv2_en.pdf). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Ministry of Foreign Affairs of Japan. 2011. "Japan-Philippines Joint Statement on the Comprehensive Promotion of the 'Strategic Partnership' between Neighboring Countries Connected by Special Bonds of Friendship". Ministry of Foreign Affairs of Japan (https://www.mofa.go.jp/announce/pm/noda/joint_statement110927.html). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Ministry of Foreign Affairs of Japan. 2017. "Joint Statement of The Security Consultative Committee". Ministry of Foreign Affairs of Japan (https://www.mofa.go.jp/na/st/page4e_000649.html). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Ministry of Foreign Affairs of Japan. 2021. "Joint Statement Toward the Opening of a New Era in Japan-Viet Nam Extensive Strategic Partnership for Peace and Prosperity in Asia". Ministry of Foreign Affairs of Japan (<https://www.mofa.go.jp/files/100265637.pdf>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Ministry of Foreign Affairs, the People's Republic of China. 2023. "Foreign Ministry Spokesperson's Remarks on G7 Hiroshima Summit's Hying up of China-related Issues". Ministry of Foreign Affairs, the People's Republic of China (https://www.fmprc.gov.cn/eng/xwfw_665399/s2510_665401/2535_665405/202305/t20230520_11080748.html). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- National Security Strategy December 17, 2013. (https://japan.kantei.go.jp/96_abe/documents/2013/_icsFiles/afieldfile/2013/12/18/NSS.pdf). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- National Security Strategy of Japan December, 2022. (<https://www.cas.go.jp/jp/siryou/221216anzenhoshou/nss-e.pdf>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Nehginpao Kipen. 2020. *The Politics of South China Sea Disputes*. New York: Routledge.
- Nguyễn Thái Giang. 2018. "Chính sách của Nhật Bản đối với Biển Đông: Tác động và triển vọng hợp tác cho Việt Nam". *Nghiên cứu Biển Đông* (https://nghiencuubiendong.vn/chinh-sach-cua-nhat-ban-doi-voi-bien-dong-tac-dong-va-trien-vong-hop-tac-cho-viet-nam.50146.anews#_ftn5). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Nguyễn Thanh Long. 2021. "Một số giải pháp bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới". *Tạp chí Quốc phòng toàn dân* (<http://tapchiquptd.vn/vi/bien-dao-viet-nam/mot-so-giai-phap-bao-ve-chu-quyen-bien-dao-trong-tinh-hinh-moi/17924.html>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Nguyễn Thanh Minh. 2017. "Quan điểm của Nhật Bản tại Biển Đông và hàm ý đối với chiến lược của Trung Quốc". *Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển* 3(137): 88-98.
- Peter Lee. 2016. "China Not Leaving the 'South China Sea'". *The Asia-Pacific Journal* 14 (6).
- Phan Cao Nhật Anh. 2020. "Hợp tác quốc phòng Nhật Bản – ASEAN". *Nghiên cứu Nhật Bản* (<http://cjs.inas.gov.vn/index.php?newsid=1493>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Prashanth Parameswaran. 2016. "Japan, Philippines to Launch Maritime Exercise Amid South China Sea Uncertainty". *The Diplomat* (<https://thediplomat.com/2016/07/japan-philippines-to-launch-maritime-exercise-amid-south-china-sea-uncertainty/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Ralph Jennings. 2018. "Japan Dials Up Pressure on China Over Southeast Asian Sea". *Voice Of Vietnam* (<https://www.voanews.com/a/japan-dials-up-pressure-on-china-in-disputed-southeast-asian-sea/4610489.html>). Truy cập tháng 8 năm 2023.

- Reinhard Drifte. 2016. "Japan's Policy towards the South China Sea – Applying "Proactive Peace Diplomacy"?". *Peace Research Institute Frankfurt* (<http://www.jstor.com/stable/resrep14495.1>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Reuters. 2016. "China armed forces warn Japan against South China sea patrols". *Reuters* (<https://www.reuters.com/article/us-southchinasea-china-japan-idUSKCN11Z10D>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Reuters. 2019. "U.S., Japan, India and Philippines challenge Beijing with naval drills in the South China Sea". *Reuters* (<https://www.reuters.com/article/us-southchinasea-usa-japan-india-idUSKCN1SF0LS>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Reuters. 2021. "UK, Japan express serious concern over East, South China seas situation". *Reuters* (<https://www.reuters.com/world/uk/uk-japan-express-serious-concern-over-east-south-china-seas-situation-2021-02-03/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Ronna Nirmala. 2021. "Japan, Indonesia Sign Defense Deal amid Beijing's Maritime Expansionism". *Benar News* (<https://www.benarnews.org/english/news/indonesian/defense-deal-03302021183810.html>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Ryosuke Hanada. 2018. "Quadrilateral Cooperation as Seen from Japan: Distraction or Assurance?". *Asia Maritime Transparency Initiative* (<https://amti.csis.org/quadrilateral-cooperation-seen-japan-distraction-assurance/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Sakura Murakami. 2023. "Japan, Philippines pledge closer security ties amid China tensions". *Reuters* (<https://www.reuters.com/world/asia-pacific/japan-philippines-sign-disaster-relief-deal-eye-closer-security-ties-2023-02-09/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- SD Pradhan. 2023. "The G-7 Summit conveys a strong message to China". *India Times* (<https://timesofindia.indiatimes.com/blogs/ChanakyaCode/the-g-7-summit-conveys-a-strong-message-to-china/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Shinzo Abe. 2014. "Peace and prosperity in Asia, forevermore Japan for the rule of law Asia for the rule of law And the rule of law for all of us". *Embassy of Japan in the United States of America* (<https://www.us.emb-japan.go.jp/english/html/pm-abe-iiss-2014-address.pdf>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Sue-Lin Wong, Terence Edwards. 2016. "China tells Japan to stop interfering in South China Sea". *Reuters* (<https://www.reuters.com/article/us-southchinasea-ruling-idUSKCN0ZV06F>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Tesuo Kotani. 2011. "Why China Wants South China Sea". *The Diplomat* (<https://thediplomat.com/2011/07/why-china-wants-the-south-china-sea/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Tetsuo Kotani. 2015. "Can Japan Join U.S. Freedom of Navigation Operations in the South China Sea?". *Asia Maritime Transparency Initiative* (<https://amti.csis.org/can-japan-join-u-s-freedom-of-navigation-operations-in-the-south-china-sea/?lang=vi>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Thành Đạt. 2016. "Mỹ, Nhật Bản, Australia hồi thúc Trung Quốc tuân thủ phán quyết về Biển Đông". *Báo Dân Trí* (<https://dantri.com.vn/the-gioi/my-nhat-ban-australia-hoi-thuc-trung-quoc-tuan-thu-phan-quyet-ve-bien-dong-20160726074302724.htm>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Thảo Nguyên. 2016. "Việt Nam, Nhật Bản diễn tập hải quân tại căn cứ ven Biển Đông". *SOHA* (<https://soha.vn/quan-su/viet-nam-nhat-ban-dien-tap-hai-quan-tai-can-cu-ven-bien-dong-20160219141149804.htm>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- The Asahi Shimbun. 2021. "Japan, U.S. conduct their 1st anti-sub drill in South China Sea". *The Asahi Shimbun* (<https://www.asahi.com/ajw/articles/14483506>). Truy cập tháng 8 năm 2023.

- The Japan Times. 2023. "Japan, U.S., Australia and Philippines hold joint naval drills". *The Japan Times* (<https://www.japantimes.co.jp/news/2023/08/26/japan/politics/us-philippines-australia-japan-military-exercises-south-china-sea/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- The Straits Times. 2016. "Japan agrees to lease military aircraft to Philippines". *The Straits Times* (<https://www.straitstimes.com/asia/east-asia/japan-agrees-to-lease-military-aircraft-to-philippines>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- The White House. 2016. "G7 Ise-Shima Leaders' Declaration". *The White House* (<https://obamawhitehouse.archives.gov/the-press-office/2016/05/27/g7-ise-shima-leaders-declaration>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- The White House. 2021a. "Joint Statement from Quad Leaders". *The White House* (<https://www.whitehouse.gov/briefing-room/statements-releases/2021/09/24/joint-statement-from-quad-leaders/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- The White House. 2021b. "Quad Leaders' Joint Statement: 'The Spirit of the Quad'". *The White House* (<https://www.whitehouse.gov/briefing-room/statements-releases/2021/03/12/quad-leaders-joint-statement-the-spirit-of-the-quad/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- The White House. 2021c. "U.S.- Japan Joint Leaders' Statement: 'U.S. - Japan Global Partnership for a New Era'". *The White House* (<https://www.whitehouse.gov/briefing-room/statements-releases/2021/04/16/u-s-japan-joint-leaders-statement-u-s-japan-global-partnership-for-a-new-era/>). Truy cập tháng 3 năm 2024.
- The White House. 2022. "Quad Joint Leaders' Statement". *The White House* (<https://www.whitehouse.gov/briefing-room/statements-releases/2022/05/24/quad-joint-leaders-statement/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- The White House. 2023. "G7 Hiroshima Leaders' Communique". *The White House* (<https://www.whitehouse.gov/briefing-room/statements-releases/2023/05/20/g7-hiroshima-leaders-communique/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Thomas Wilson, Kiyoshi Takenaka. 2016. "G7 agrees need strong message on South China Sea; China says don't 'hype'". *Reuters* (<https://www.reuters.com/article/us-g7-summit-idUSKCN0YH016>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Thuy Dung. 2021. "Japanese Deputy FM expresses concerns over recent developments in East Sea". *Online Newspaper of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam* (<https://en.baohinhphu.vn/japanese-deputy-fm-expresses-concerns-over-recent-developments-in-east-sea-11139502.htm>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Tim Kelly, Sakura Murakami and Yukiko Toyoda. 2023. "Japan hopes to shore up Philippines' defence amid Taiwan conflict fears". *Reuters* (<https://www.reuters.com/world/asia-pacific/japan-hopes-shore-up-philippines-defence-amid-taiwan-conflict-fears-2023-06-16/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Tomotaka Shoji. 2014. "The South China Sea: A View from Japan". *The National Institute Defense Studies Journal of Defense and Security* 15: 127-141.
- Trần Phương. 2017. "Nhật diễn tập cùng Việt Nam, Philippines trong tháng sau". *Tuổi Trẻ* (<https://tuoitre.vn/nhat-tap-tran-cung-viet-nam-philippines-trong-thang-sau-1314702.htm>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- U.S. Department of Defense. 2024. "United States-Japan-Australia Trilateral Defense Ministers' Meeting (TDMM) 2024 Joint Statement, May 2, 2024". *U.S. Department of Defense* (<https://www.defense.gov/News/Releases/Release/Article/3764063/united-states-japan-australia-trilateral-defense-ministers-meeting-tdmm-2024-jo/>). Truy cập tháng 7 năm 2024.
- Vi An. 2023. "Tăng cường quan hệ đối tác giữa ASEAN và Nhật Bản". *Báo Nhân Dân* (<https://nhandan.vn/tang-cuong-quan-he-doi-tac-giua-asean-va-nhat-ban-post768137.html>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Vũ Anh. 2020. "Nhật đóng 6 tàu tuần tra cho cảnh sát biển Việt Nam". *VnExpress* (<https://vnexpress.net/nhat-dong-6-tau-tuan-tra-cho-canhsat-bien-viet-nam-4137744.html>). Truy cập tháng 8 năm 2023.

- Vũ Đức Cường. 2022. “Quan điểm của Mỹ, Nhật Bản về vấn đề Biển Đông và hàm ý chính sách cho Việt Nam”. *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á* 6: 52-59.
- Xavier Vavasseur. 2020. “MHI To Build 2 Multi-Role Response Vessels For The Philippine Coast Guard”. *Naval News* (<https://www.navalnews.com/naval-news/2020/02/mhi-to-build-2-multi-role-response-vessels-for-the-philippine-coast-guard/>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Yoji Koda. 2016. “Japan’s Perceptions of and Interests in the South China Sea”. *Asia Policy* 21: 29–35.
- Zaheena Rasheed. 2022. “Quad launches ‘anti-China’ maritime surveillance plan”. *Al Jazeera* (<https://www.aljazeera.com/news/2022/5/28/why-has-the-quad-launched-an-anti-china-surveillance-plan>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- Zongyou Wei. 2022. “The evolution of the ‘QUAD’: driving forces, impacts, and prospects”. *China International Strategy Review* 4: 288-304.
- 外務省 [Bộ Ngoại giao Nhật Bản]. 2020. “日本とASEAN” [Nhật Bản và ASEAN]. 外務省 (<https://www.mofa.go.jp/mofaj/files/000305625.pdf>). Truy cập tháng 8 năm 2023.
- 柿沼 俊二 [Shunji Kakinuma]. “ベトナムの海上保安能力向上支援について” [Hỗ trợ nâng cao năng lực an ninh hàng hải của Việt Nam trong nỗ lực hiện thực hóa “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở (FOIP)"]. *Ministry of Foreign Affairs of Japan* (https://www.mofa.go.jp/mofaj/gaiko/oda/mail/bn_434.html). Truy cập tháng 8 năm 2023.